KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI CỦA BÉ – NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO

(Số tuần: 4 tuần từ ngày 3 tháng 11 đến 28 tháng 11 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục			Nội dung chung	Nội dung riêng	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
Độ tuổi	STT	Mục tiêu				
1. Lĩnh vực phát triển thể chất						
18-24 tháng	1	- Trẻ có thể bắt chước một số động tác theo cô : Giơ cao tay – đưa về phía trước - sang ngang	- Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ - Tay: Giơ lên cao. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước.	- Chân: Dang sang 2 bên	*HĐ chơi – tập có chủ định: - Hô hấp: Tập hít vào, thỏ ra + Tay: Giơ lên cao. + Lưng bụng: Cúi về phía trước. + Chân: Ngồi xuống, đứng lên.	
24-36 tháng	2	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân.		- Chân: Ngồi xuống, đứng lên		
18-24 tháng	3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi có mang vật trên tay	- Đi có mang vật trên tay		*HĐ chơi tập - có chủ định. + Đi có mang vật trên tay TC: Bóng tròn to - Chơi tập buổi chiều + TCM: Luồn luồn cổng dế	
24-36 tháng	4	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động đi có mang vật trên tay.				
18-24 tháng	5	- Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: biết lăn - bắt bóng với cô		- Ngồi lăn bóng	HĐ chơi - tập có chủ định PTVĐ + Ngồi lăn bóng + Tung bóng bằng 2 tay - TC: Cài cúc	
24-36 tháng	6	- Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung-bắt		- Tung bóng bằng 2 tay		

		bóng bằng 2 tay				
18-24 tháng	7	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong bò chui qua cổng	- Bò chui qua cổng		*HĐ chơi - tập có chủ định. PTVĐ: + Bò chui qua cổng + TC: Tay đẹp *Chơi tập buổi chiều + TCM: Cài cúc áo, gập giấy	
24-36 tháng	8	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò chui qua cổng				
18-24 tháng	3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi tập bước xuống thang		- Tập bước xuống thang	*HĐ chơi - tập có chủ định. + Tập bước xuống thang + Bật qua vạch kẻ + TC: Lộn cầu vồng	
24-36 tháng	10	- Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động bật qua vạch kẻ		- Bật qua vạch kẻ		
b. Giáo dục dinh dưỡng sức khoẻ.						
24-36 tháng	23	- Trẻ chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; ; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.		+ Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt.	*Hoạt động chơi: Trong giờ đón, trả trẻ: - Tập cho trẻ thói quen đội mũ, đi dép, mặc áo ấm vào mùa đông - Hoạt động chơi tập buổi chiều: + Dạy trẻ kỹ năng mặc áo, cởi áo	
2. Phát triển nhận thức.						

18-24 tháng	28	- Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng		- Sờ nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm thanh	*HĐ chơi - tập có chủ định: - HĐNB: + Nhận biết Qủa bóng, ô tô (TCTV: Qủa bóng, ô tô) + Nhận biết Búp bê, gấu bông(TCTV: Gấu bông) + Nhận biết giầy dép cùng đôi (TCTV: Đôi dép) + Nhận biết Cái quần, cái áo (TCTV: Cái quần, cái áo) + TCM: Bong bóng xà phòng	
24-36 tháng	29	-Trẻ có thể sờ nắn, nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.		- Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì.		
18-24 tháng	30	- Trẻ biết bắt chước hành động đơn giản của những người thân.		- Hình ảnh của bản thân trong gương.	*HĐ chơi - tập có chủ định: - HĐNB: + Nhận biết Qủa bóng, ô tô (TCTV: Qủa bóng, ô tô) + Nhận biết Búp bê, gấu bông(TCTV: Gấu bông) + Nhận biết giầy dép cùng đôi (TCTV: Đôi dép) + Nhận biết Cái quần, cái áo (TCTV: Cái quần, cái áo) * Hoạt động đón trả trẻ: Cô cho trẻ nhận biết hình ảnh trong gương	
24-36 tháng	31	Trẻ biết Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.		- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc		

18-24 tháng	32	- Trẻ có thể chỉ hoặc nói được tên của mình, những người gần gũi khi được hỏi		- Tên của bản thân	*Hoạt động đón, trả trẻ cô cho trẻ giới thiệu về bản thân mình, tên cô giáo, tên các bạn trong lớp mình,...	
24-36 tháng	33	- Trẻ có thể nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.		- Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/ lớp.		
18-24 tháng	38	- Trẻ biết chỉ hoặc lấy được đồ chơi có màu đỏ hoặc xanh theo yêu cầu hoặc gợi ý của người lớn.	- Màu đỏ, xanh. - Kích thước to - nhỏ...		* Hoạt động chơi – Tập có chủ định. - HĐVĐV: + Xếp ngôi nhà + Xếp ô tô + Xâu vòng màu xanh, vàng + Tô màu bông hoa * Hoạt động chơi tập buổi chiều: Cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp như: Quả bóng, búp bê, ô tô…có kích thước to nhỏ khác nhau	
24-36 tháng	39	Trẻ có thể chỉ/nói được tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/ xanh theo yêu cầu.				
	40	Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.				
3. Phát triển ngôn ngữ.						
18-24 tháng	41	- Trẻ thực hiện được các yêu cầu đơn giản : đi đến đây ; đi rửa tay...	- Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc.		*Hoạt động chơi: Giờ đón trẻ, trả trẻ - Cô yêu cầu trẻ nhặt khối gỗ vào rổ và để lên giá góc cho cô,…. - Nghe các từ chỉ tên gọi đồ dùng, đồ chơi quen thuộc: Búp bê, quả bóng, ô tô….	
24-36 tháng	41	- Trẻ có thể thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động.				

		VD: Cháu cất đồ chơi lên giá và đi rửa tay.				
18-24 tháng	45	- Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi đơn giản : "Ai đấy ?"; "Con gì đây ?" ; "Cái gì đây ?"...		- Nghe các câu hỏi: " Ở đâu?"; "Con gì?"; "... thế nào?"; " Cái gì?"; " Làm gì?".	*Hoạt động chơi tập buổi chiều : Nghe kể truyện về đồ dùng đồ chơi: Truyện cái chuông nhỏ - Xem tranh ảnh video, gọi tên nhân vật trong chuyện cái chuông nhỏ.	
24-36 tháng	46	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện: Cái chuông nhỏ ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật		- Trả lời câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, ... thế nào?, để làm gì?, tại sao?... - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có sự gợi ý		
18-24 tháng	47	- Trẻ nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn : Qủa bóng, cái bát, cái thìa, đi chơi,…		- Gọi tên các đồ vật, hành động gần gũi.	*Hoạt động chơi tập buổi chiều: Cô đọc cho trẻ nghe một số bài thơ ngắn như: Giờ ăn, giờ chơi, đi dép, cô dạy… - Cô cho trẻ nói các từ chỉ hành động, đồ vật: : Qủa bóng, cái bát, cái thìa, đi chơi,…	
24-36 tháng	48	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.		- Phát âm các âm khác nhau.		
18-24 tháng	49	- Trẻ đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ: Giờ ăn, giờ chơi, cô dạy, đôi dép		- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ. - Đọc các đoạn	*Hoạt động chơi – tập có chủ định: - Thơ: Giờ chơi (TCTV: Cất dọn) - Thơ: Giờ ăn (TCTV: Giờ ăn) - Thơ: Cô dạy. (TCTV: Bàn tay)	

24-36 tháng	50	Trẻ đọc được theo cô các bài thơ ngắn như: Giờ ăn, giờ chơi, cô dạy, đôi dép.		thơ, bài thơ ngắn có 3- 4 tiếng	- Thơ: Đi dép. (TCTV: Đi dép)	
18-24 tháng	51	- Trẻ nói được câu đơn 2 - 3 tiếng: Con đi chơi; bóng đá ; mẹ đi làm...		- Phát âm các âm khác nhau	*Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ: Cô cho trẻ nói các từ (Con đi chơi; bóng đá ; mẹ đi làm….)	
24-36 tháng	52	- Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật.		- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.		
18-24 tháng	53	- Trẻ có thể chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân (cháu uống nước, cháu muốn...).		- Thể hiện nhu cầu, mong muốn của mình bằng câu đơn giản.	*Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Trò chuyện với trẻ trong giờ đón, trả trẻ và cho trẻ nói theo cô các từ như: Con chào cô, chào bố, chào mẹ….	
24-36 tháng	54	Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện.		- Sử dụng các từ chỉ hành động quen thuộc trong giao tiếp: Trò chuyện, chào hỏi		
	55	-Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.		- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về cách chào hỏi như trẻ chào cô, chào bố	

					mẹ, nhẹ nhàng đủ nghe và biết lễ phép..	
	56	- Trẻ thích xem tranh ảnh có thể biết lật mở từng trang khi "đọc sách"		- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	*Hoạt động chơi các khu vực chơi + Khu vực thư viện: Cho trẻ xem tranh ảnh, tự lật mở tráng sách khi đọc sách.	
4. Phát triển tình cảm kĩ năng xã hội và thẩm mĩ.						
24-36 tháng	59	Trẻ biết thể hiện điều mình thích và không thích.		- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình	*Hoạt động chơi các khu vực - Khi trẻ chơi, cô hỏi trẻ, con thích chơi ở khu vực nào nào? Con thích chơi với đồ chơi gì?.....	
18-24 tháng	69	- Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.		*Hoạt động chơi ở các khu vực + Chơi thao tác vai: Nấu, ăn,, bán hàng, khám bệnh, tiêm thuốc, + Khu vực VĐ: Chơi T/C vận động, chơi với ô tô, bóng, vòng…. + Khu vực HĐVĐV: Xếp đường đi, xếp chồng 7 - 8 khối, xâu vòng, vặn nút chai... + Khu vực NT: Chơi với các dụng cụ âm nhạc; Nghe, tạo ra âm thanh bằng cách khác nhau, LQ với bút (tô màu quả bóng); Chơi với đất nặn	
24-36 tháng	70	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, cho em ăn...				

18-24 tháng	71	- Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn		- Thực hiện yêu cầu đơn giản của người lớn.	* Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ: + Cô nhắc trẻ chào cô, chào bô, chào mẹ…	
24-36 tháng	72	Trẻ biết thực hiện một số yêu cầu của người lớn.		- Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.		
18-24 tháng	74	- Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...).		- Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc.	*Hoạt động chơi - tập có chủ định. - Âm nhạc: - VĐTN: Quả bóng. NN - NH: Em chơi đu - DH: Đôi dép. TC: Nghe âm thanh to nhỏ - NN- NH: Cô và mẹ TC: Ai nhanh nhất - Biểu diễn âm nhạc	
24-36 tháng	75	Trẻ biết nghe hát và vận động đơn giản theo bài hát: Qủa bóng, đôi dép, cô và mẹ		- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các dụng cụ		
18-24 tháng	76	- Trẻ thích vẽ, xem tranh		- Tập cầm bút vẽ.	*Hoạt động chơi - tập có chủ định: - HĐVĐV: - Xếp ngôi nhà - Xâu vòng xanh, vàng - Tô màu bông hoa. - Xếp ô tô.	

24-36 tháng	77	Trẻ thích tô màu, xếp hình, xâu vòng…		- Tô màu, xếp hình, xâu vòng, xem tranh	* HĐ chiều chơi theo ý thích - Cho trẻ chơi ở các khu vực + Khu vực HĐVĐV: Xâu vòng, xếp hột hạt, xếp ô tô - Xem tranh về đồ dùng đồ chơi của bé	

Người lập kế hoạch

Cà Thị Nghĩa

Ban giám hiệu ký duyệt

UBND XÃ NÚA NGAM TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON HẸ MƯỜNG

Trần Thị Làn